Tuần 28 **Ngày soạn : 20 / 3 / 2022**
Tiết 56

TRƯỜNG THCS NGÔ MÂY
ĐÃ PHÊ DUYỆT
HIỆU TRƯỞNG
Phạm Tuấn Anh

ÔN TẬP GIỮA KÌ II

I/ Mục tiêu bài học:

1. Kiến thức:

- Củng cố lại kiến thức về vị trí, địa hình, khí hậu, thực vât của châu Mĩ, Châu, Nam cực, châu Đai Dương.
- Củng cố lại kiến thức về dân cư, kinh tế xã hộit của châu Mĩ, Châu, Nam cực, châu Đai Dương.

2. Kĩ năng:

- Nhận biết kiến thức cơ bản qua kênh tranh ảnh

3. Định hướng phát triển năng lực:

+ Năng lực chung: tự học, giải quyết vấn đề, giao tiếp, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ, năng lực tính toán...

+ Năng lực đặc thù: Vận dung kiến thức từ các bài học để trả lời nội dung câu hỏi và giải bài tập

II. Phương tiên dạy học:

- Một số tranh ảnh về sự di dân ở đới nóng và đô thị tự phát ở đới nóng

III. Phương pháp/ kĩ thuật dạy học.

- Thảo luận nhóm nhỏ, Thuyết giảng tích cực, đàm thoại gợi mở, trình bày 1 phút.

IV.Tiến trình dạy học:

Hoạt động của GV và HS	Nội dung chính
Hoạt động 1: Cá nhân GV treo lược đồ tự nhiên châu Mĩ và yêu cầu HS lên xác định vị trí châu Mĩ? Nhận xét? CH : Cho biết các luồng nhập cư vào châu Mĩ? Các luồng nhập cư có vai trò quan trọng như thế nào đến sự hình thành cộng đồng dân cư châu Mĩ? CH: Kể tên và xác định vị trí các khu vực châu Mĩ? HS trả lời, GV nhận xét, chốt ý.	**A. Châu Mĩ.** *** Vị trí:** Nằm hoàn toàn ở nửa cầu Tây, trải dài từ vùng cực Bắc đến vùng cực Nam. *** Các khu vực châu Mĩ:** **1. Khu vực Bắc Mĩ:** a. Địa hình: Gồm 3 khu vực + Phía tây: Hệ thống Cooc-đi-e + Ở giữa: Đồng bằng + Phía đông: Miền núi già và sơn nguyên b. Khí hậu: Phân hoá theo chiều từ từ bắc xuống nam và từ tây sang đông. c. Dân cư: Phân bố không đều, tốc độ đô thị hóa nhanh gắn với sự phát triển kinh tế. d. Kinh tế: + Nền nông nghiệp tiên tiến. + Công nghiệp chiếm vị trí hàng đầu trên thế giới. + Dịch vụ chiếm tỉ trọng cao trong nền kinh tế.
Hoạt động 2: Nhóm GV chia lớp làm 4 nhóm, thảo luận trong 4 phút theo phiếu học tập *** Nhóm 1: Phiếu học tập số 1:** Nêu đặc điểm tự nhiên khu vực Bắc Mĩ ? (Vị trí địa lí, địa hình và khí hậu) Khí hậu Bắc Mĩ có sự phân hoá như thế nào? Giải thích về sự phân hoá đó? *** Nhóm 3: Phiếu học tập số 2:** Nêu đặc điểm dân cư và kinh tế khu vực Bắc Mĩ? Điều kiện nào giúp cho kinh tế Bắc Mĩ phát triển?	**2. Khu vực Trung và Nam Mĩ.** Bao gồm eo đất Trung Mĩ, quần đảo Ăng-ti và lục địa Nam Mĩ. a. Địa hình: - Eo đất Trung Mĩ và quần đảo Ăng-ti: có nhiều núi cao và

<table>
<tr>
<td>

*** Nhóm 3: Phiếu học tập số 3:**
Khu vực Trung và Nam Mĩ bao gồm những bộ phận nào? Nêu đặc điểm tự nhiên khu vực Trung và Nam Mĩ?(địa hình, khí hậu, thảm thực vật)

*** Nhóm 4: Phiếu học tập số 4:**
Nêu đặc điểm dân cư và kinh tế khu vực Trung và Nam Mĩ? Việc phát triển kinh tế của khu vực còn gặp những khó khăn gì?

Đại diện các nhóm báo cáo kết quả vào bảng phụ và trình bày trước lớp.

GV nhận xét, chốt những kiến thức cơ bản.

Hoạt động 3 : Nhóm
GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm (5 phút)
N 1 : So sánh đặc điểm địa hình Nam Mĩ với địa hình Bắc Mĩ ?
N 2 : So sánh sự phân bố dân cư, quá trình dô thị hóa ở Bắc Mĩ với Trung và Nam Mĩ?
N 3 : So sánh nền nông nghiệp giữa 2 khu vực Bắc Mĩ với Trung và Nam Mĩ ?
N 4 : So sánh nền công nghiệp giữa Bắc Mĩ với Trung và Nam Mĩ ?
N 5 : So sánh hai khối kinh tế : Hiệp định mậu dịch tự do Bắc Mĩ với khối thị trường chung Méc-cô-xua?

</td>
<td>

núi lửa.
- Lục địa Nam Mĩ: Gồm 3 khu vực địa hình
  + Phía tây: Dãy núi trẻ An-đet
  + Ở giữa: Các đồng bằng rộng lớn
  + Phía đông: Các sơn nguyên

b. Khí hậu: có gần đủ các kiểu khí hậu trên trái đất
- Thiên nhiên phong phú, đa dạng, có sự phân hoá từ bắc xuống nam và từ tây sâng đông.

c. Dân cư:
- Phần lớn là người lai, có nền văn hóa Mĩ la tinh độc đáo.
- Quá trình đô thị hoá nhanh trong khi kinh tế chậm phát triển → Gây nhiều tác động xấu đến xã hội.

d. Kinh tế:
- Nông nghiệp: Chế độ sở hữu ruộng đất còn nhiều bất hợp lí, chủ yếu trồng cây công nghiệp để xuất khẩu.
- Công nghiệp: Phân bố không đồng đều.
- Khối thị trường chung Mec-cô-xua.

<table>
<tr><th colspan="2"></th><th>Bắc Mĩ</th><th>Trung và Nam Mĩ</th></tr>
<tr><td rowspan="3">Địa hình</td><td>Phía tây</td><td></td><td></td></tr>
<tr><td>Ở giữa</td><td></td><td></td></tr>
<tr><td>Phía đông</td><td></td><td></td></tr>
<tr><td colspan="2">Dân cư và đô thị hóa</td><td></td><td></td></tr>
<tr><td colspan="2">Nông nghiệp</td><td></td><td></td></tr>
<tr><td colspan="2">Công nghiệp</td><td></td><td></td></tr>
<tr><td colspan="2">Khối kinh tế</td><td></td><td></td></tr>
</table>

</td>
</tr>
</table>

3. Thực hành/ luyện tập : (3 phút)

GV hướng dẫn HS hệ thống lại các kiến thức, tìm mối liên hệ giữa các yếu tố tự nhiên, dân cư và kinh tế- xã hội.

4. Vận dụng : (2 phút)

Học bài, ôn tập theo dàn ý để tiết sau kiểm tra đánh giá giữa kì II.

Tuần 28
Tiết 56

PHÒNG GD&ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ **TRƯỜNG THCS NGÔ MÂY**	**KIỂM TRA ĐÁNH GIÁ GIỮA HỌC KÌ I** **NĂM HỌC: 2021 – 2022** **Môn: Địa lý – Lớp 7** Thời gian: 45 phút

I. MỤC TIÊU KIỂM TRA:

- Đánh giá về phẩm chất và năng lực ở 3 cấp độ nhận thức : nhận biết, thông hiểu, vận dụng. của học sinh sau khi học xong các chủ đề: Thành phân nhân văn của môi trường, các môi trường địa lí.
- Đánh giá kết quả học tập của học sinh nhằm điều chỉnh nội dung, phương pháp dạy học và giúp đỡ HS một cách kịp thời.

II. HÌNH THỨC KIỂM TRA:

Trắc nghiệm 100%

III. XÂY DỰNG MA TRẬN ĐỀ:

- Đề kiểm tragiữ học kì I với các chủ đề và nội dung kiểm tra có số tiết: 10 tiết (100%).
- Trên cơ sở phân phối số tiết như trên, kết hợp với việc xác định các chuẩn quan trọng tiến hành xây dựng ma trận đề kiểm tra như sau:

Mức độ Chủ đề/ nội dung	Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng thấp
Châu Mĩ	Nhận biết được đặc điểm tự nhiên, dân cư, đô thị và kinh tế của châu Mĩ.	Trình bày và giải thích được sự phân hóa khí hậu và sự phân bố bố dân cư của châu Mĩ. Hiểu được một số đặc	Vận dụng kiến thức đã học để giải thích nguyên nhân hình thành hoang mạc, nguyên nhân dẫn đến phân bố

		điểm kinh tế xã hội châu Mĩ.	dân cư không đều và sự phát triển kinh tế.
Số câu: 9 Số điểm:2.25đ	10 câu(1 đến 10) 2.5đ	6 câu(17 đến 22) 3.0đ	3 câu(23,24,25) 2.25đ
Châu Nam cực	Nhận biết được đặc điểm tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên của châu Nam Cực		Hiểu và giải thích được một số đặc điểm tự nhiên cơ bản về khí hậu, cảnh quan ở Châu Nam Cực
Số câu: 17 Số điểm:4.25đ	6 câu 1.5đ		1 câu(26) 0.75 đ
Số câu:40 Số điểm:1.00 Tỉ lệ %: 100%	16 câu 4.0đ 40%	6 câu 3.0đ 30%	4 câu 3.0đ 30%

II. VIẾT ĐỀ KIỂM TRA TỪ MA TRẬN

Câu 1: Nền nông nghiệp ở Bắc Mĩ là nền nông nghiệp:

A. Hàng hóa.

B. Ôn đới.

C. Rộng lớn.

D. Công nghiệp.

Câu 2: Quốc gia ở Bắc Mĩ có sản lượng lương thực có hạt lớn nhất là:

A. Hoa kì.

B. Ca-na-đa.

C. Mê-hi-cô.

D. Ba nước như nhau.

Câu 3: "Vành đai Mặt Trời" là tên gọi của:

A. vùng công nghiệp mới ở phía Nam và ven Thái Bình Dương

B. vùng công nghiệp lạc hậu của Hoa Kì

C. vùng công nghiệp truyền thống ở Đông Bắc Hoa Kì

D. vùng công nghiệp mới của Bắc Mĩ

Câu 4: NAFTA gồm có những thành viên:

A. Hoa Kì, Ca-na-đa, Mê-hi-cô

B. Hoa Kì, U-ru-goay, Pa-ra-goay

C. Hoa Kì, Chi-lê, Mê-hi-cô

D. Bra-xin, U-ru-goay, Pa-ra-goay

Câu 5: Hãng máy bay Boing là hãng máy bay của:

A. Hoa Kì.

B. Ca-na-đa.

C. Mê-hi-cô.
D. Ba nước cùng hợp tác.

Câu 6: Sông A-ma-dôn là con sông có:
A. Lượng nước lớn nhất thế giới.
B. Diện tích lưu vực nhỏ nhất thế giới.
C. Dài nhất thế giới.
D. Ngắn nhất thế giới.

Câu 7: Vùng thưa dân nhất (mật độ dân số thấp nhất) Trung và Nam Mĩ là
A. Vùng đồng bằng sông A-ma-dôn.
B. Vùng ven biển.
C. Vùng núi An-đét và trên các cao nguyên.
D. Vùng cửa sông.

Câu 8: Cây trồng chủ yêu của Cu Ba là:
A. Mía.
B. Cà phê.
C. Bông.
D. Dừa.

Câu 9: Nước có sản lượng cá biển lớn nhất Nam Mĩ:
A. Pê-ru.
B. Chi-lê.
C. Xu-ri-nam.
D. Cô-lôm-bi-a.

Câu 10: Mục đích chính thành lập khối thị trường chung Mec-cô-xua là:
A. Thoát khỏi sự lũng đoạn kinh tế của Hoa Kì.
B. Cạnh tranh với các nước Bắc Mĩ.
C. Cạnh tranh thị trường với các nước châu Âu.
D. Tạo thị trường rộng lớn giữa các nước thành viên.

Câu 11: Trong các loài vật dưới đây, loài nào không sống ở Nam Cực?
A. Đà điểu.
B. Hải cẩu.
C. Gấu trắng.
D. Chim cánh cụt.

Câu 12: Châu Nam Cực bao gồm:
A. Lục địa Nam Cực và các đảo ven lục địa.
B. Lục địa Nam Cực.
C. Châu Nam Cực và các đảo ven bờ.
D. Một khối băng khổng lồ thống nhất.

Câu 13: Loài vật biểu tượng cho châu Nam Cực là:
A. Chim Cánh Cụt.

B. Hải Cẩu.
C. Hải Báo.
D. Cá Voi xanh.

Câu 14: Châu Nam Cực không tiếp giáp với đại dương nào?
A. Bắc Băng Dương.
B.Thái Bình Dương
C. Đại Tây Dương
D. Ấn Độ Dương

Câu 15: Điều nào không đúng về châu Nam Cực
A. Có nhiều tài nguyên khoáng sản nhất.
B. Là châu lục duy nhất chưa có dân cư sinh sống.
C. Nơi có gió bão nhiều nhất thế giới.
D. Lạnh giá nhất.

Câu 16: Châu Nam Cực nằm trong khoảng vị trí nào?
A. Vòng cực nam - cực nam
B. Chí tuyến nam – vòng cực nam.
C. Vòng cực bắc – cực bắc
D. Xích đạo – cực nam.

Câu 17: Đâu không phải nguyên nhân nào làm cho nền nông nghiệp Bắc Mĩ phát triển mạnh mẽ, đạt đến trình độ cao?
A. Nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú.
B. Trình độ khoa học kĩ thuật cao.
C. Thị trường tiêu thụ rộng lớn.
D Điều kiện tự nhiên thuận lợi.

Câu 18: Đâu không phải nguyên nhân khiến phía Tây Nam Mĩ khô hạn là:
A. Khí hậu nóng, ẩm.
B. Ngược hướng gió.
C. Dòng biển lạnh.
D. Núi cao.

Câu 19: Đặc điểm nào sau đây không đúng với đồng bằng A-ma-dôn?
A. Vùng nông nghiệp trù phú nhất Nam Mĩ.
B. Thảm thực vật chủ yếu là ở rừng rậm xích đạo.
C. Đất đai rộng và bằng phẳng.
D. Có mạng lưới sông ngòi rất phát triển.

Câu 20: Điểm khác biệt về địa hình giữa hai hệ thống Coóc-đi-e và An-đét là:
A. Chiều rộng và độ cao của núi.
B. Thứ tự sắp xếp địa hình.
C. Tính chất trẻ của núi.
D. Hướng phân bố núi.

Câu 21: Rìa phía đông của sơn nguyên Bra-xin được xem là "thiền đường" của cà phê là do:

A. .Nhiều đất đỏ và khí hậu nóng ẩm quanh năm.

B. Đất phù sa màu mỡ, nguồn nước dồi dào.

C. Có nhiều cảng tốt, thuận lợi cho xuất khẩu.

D. Có lực lượng lao động da đen đông, tiền công rẻ.

Câu 22: Sự thay đổi của thiên nhiên Trung Và Nam Mĩ không phải do:

A. Con người.

B. Vĩ độ.

C. Khí hậu.

D. Địa hình.

Câu 23: Ở đồng bằng A-ma-dôn có dân cư thưa thớt vì

A. Rừng rậm xanh quanh năm, lá phổi xanh của thế giới.

B. Đất đai mà mỡ, khí hậu mát mẻ.

C. Thuận lợi giao thông đường sông.

D. Khu du lịch sinh thái đẹp nhất thế giới.

Câu 24: Dải đất duyên hải phía Tây An-đét có hoang mạc vì

A. Chịu ảnh hưởng của dòng biển lạnh Pê-ru.

B. Chịu ảnh hưởng của dòng biển nóng Bra-xin.

C. Địa hình núi cao.

D. Ảnh hưởng của đường chí tuyến nam.

Câu 25: Nguyên nhân làm cho nền nông nghiệp Hoa Kì và Ca-na-đa phát triển ở vị trí hàng đầu thế giới là

A. Đồng bằng rộng lớn, khí hậu ôn hòa, áp dụng khoa học kĩ thuật tiên tiến.

B. Điều kiện tự nhiên thuận lợi, thiếu lao động trong nông nghiệp.

C. Khoa học kĩ thuật tiên tiến, máy móc hiện đại.

D. Thiếu vốn, sản xuất mang tính độc canh.

Câu 26: Vì sao cực Bắc và cực Nam có cùng vĩ độ như nhau nhưng khí hậu Nam cực lại lạnh hơn ở Bắc cực?

A. Nam cực có tính chất lục địa, Bắc cực có tính chất hải dương.

B. Bề mặt lục địa Nam cực là khối cao nguyên băng khổng lồ.

C. Nam cực được bao bọc bởi các biển và đại dương.

D. Bắc cực tiếp giáp với lục địa Á-Âu và lục địa Bắc Mĩ.

V. VIẾT ĐÁP ÁN TỪ ĐỀ KIỂM TRA.

Từ câu 1 đến câu 16 mỗi câu đúng là 0,25điểm

Từ câu 17 đến câu 22 mỗi câu đúng là 0,5điểm

Từ câu 23 đến câu 26 mỗi câu đúng là 0,75điểm

Câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9
Đáp án	A	A	A	A	A	A	A	A	A

Câu	10	11	12	13	14	15	16	17	18
Đáp án	A	A	A	A	A	A	A	A	A
Câu	19	20	21	22	23	24	25	26	
Đáp án	A	A	A	A	A	A	A	A	

Tuần 29 **Ngày soạn: 30/ 03 / 2022**
Tiết 57

Bài 54: DÂN CƯ, XÃ HỘI CHÂU ÂU

I. Mục tiêu bài học: Sau bài học, HS cần :

1. Kiến thức

- Dân số châu Âu đang già đi, dẫn đến làn sóng nhập cư lao động gây nhiều khó khăn về kinh tế- xã hội.
- Châu Âu là một châu lục có mức đô thị hoá cao, thúc đẩy nông thôn , thành thị xích lại gần nhau.

2. Kĩ năng:

Rèn kĩ năng phân tích lược đồ, biểu đồ để nắm được tình hình đặc điểm dân cư, xã hội châu Âu.

***3.*Thái độ:**

- Hiểu về hậu quả của quá trình đô thị hóa quá mức ở châu Âu.

4. Năng lực được hình thành:

- Năng lực chung: Năng lực tự học, giao tiếp, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ, giải quyết vấn đề, sáng tạo và năng lực tính toán.
- Năng lực chuyên biệt: Sử dụng hình ảnh (mức 1,2), sử dụng bản đồ (mức 1)

II. Các kĩ năng sống cơ bản (không có)

III. Các phương pháp/ kĩ thuật dạy học.

- Thuyết giảng tích cực, đàm thoại gợi mở, thảo luận nhóm, trình bày 1 phút

IV. Thiết bị dạy học

- Giáo án + SGK
- Lược đồ phân bố dân cư và đô thị châu Âu.

III. Hoạt động của GV và HS :

*** Kiểm tra bài cũ:** (4 phút)

- Giải thích vì sao khí hậu phía tây châu Âu lại ấm áp và mưa nhiều hơn phía đông ?

1. Khám phá : Các cuộc thiên di và chiến trang tôn giáo trong lịch sử đã làm cho các quốc gia châu Âu ngày nay có sự đa dạng, phức tạp về dân tộc, tôn giáo, ngôn ngữ và văn hóa. Hiện nay châu Âu đang giả quyết nhiều vấn đề xã hội: dân số đang già đi, các vấn đề của đô thị, các vấn đề dân tộc, tôn giáo...

2. kết nối

Hoạt động của GV và HS	Nội dung chính
Hoạt động 1: Cá nhân (12 phút) Yêu cầu HS nhắc lại các chủng tộc lớn trên thế giới về địa bàn phân bố chủ yếu của các chủng tộc đó? CH : Nghiên cứu SGK và tìm hiểu trong thực tế, trong sách báo và ti vi hãy cho biết : dân cư châu Âu chủ yếu thuộc chủng tộc lớn nào trên thế giới? Trình bày đặc điểm hình thái của chủng tộc đó CH : Quan sát hình 54.1/ SGK cho biết châu Âu có các nhóm ngôn ngữ nào? Nêu tên các nước thuộc từng nhóm? CH : Dân cư châu Âu chủ yếu theo đạo gì? CH : Liên hệ Việt Nam và chính sách về tôn giáo ở nước ta? **Hoạt động 2: Nhóm (15 phút)** CH: Cho biết số dân châu Âu năm 2001? GV chia lớp làm 3 nhóm, thảo luận (3 phút), mỗi nhóm nghiên cứu 1 tháp tuổi	**1. Sự đa dạng về tôn giáo, ngôn ngữ và văn hoá.** - Dân cư châu Âu chủ yếu thuộc chủng tộc Ơ-rô-pê-ô-it - Có ba nhóm ngôn ngữ chính; Nhóm Giéc-man, nhóm La tinh, nhóm Xlavơ. - Phần lớn theo đạo Cơ đốc giáo, một số theo đạo Hồi. **2. Dân cư châu Âu đang già đi. mức độ đô thị hoá cao.** *** Đặc điểm dân cư.** - Số dân: 727 triệu người (2001)

CH : Quan sát hình 54.2,/ Tr.161 SGK nhận xét sự thay đổi kết cấu dân số theo độ tuổi của châu Âu và của thế giới trong giai đoạn 1960- 2000 ? GV phát phiếu học tập cho các nhóm và hướng dẫn HS tìm ra sự thay đổi kết cấu dân số theo từng độ tuổi Đại diện các nhóm báo cáo kết quả, GV nhận xét và chuẩn xác kiến thức. CH : Nhận xét về sự thay đổi hình dạng tháp tuổi? CH : Qua phân tích 3 tháp tuổi em có nhận xét gì về đặc điểm dân cư châu Âu? CH : Nguyên nhân nào làm cho dân số châu Âu đang già đi? Hậu quả ? CH : Liên hệ về đặc điểm dân số Việt Nam? GV treo lược đồ phân bố dân cư và đô thị châu Âu H 54.3/ Tr.162 SGK, hướng dẫn HS quan sát CH : Dựa vào lược đồ, cho biết : + Các vùng có mật độ dân số cao trên 125 người / km^2 + Các vùng có mật độ dân số thấp dưới 25 người / km^2 CH : Nhận xét về sự phân bố dân cư ở châu Âu?	- Tỉ lệ gia tăng tự nhiên rất thấp, chưa tới 0,1% → cơ cấu dân số châu Âu đang già đi - Mật độ dân số : hơn 70 người/ km^2 - Dân cư phân bố không đều, tập trung ven Đại Tây Dương và Địa Trung Hải.
Hoạt động 3: Cả lớp (8 phút) HS nghiên cứu SGK CH : Đô thị hoá ở châu Âu có đặc điểm gì? CH : Quan sát lược đồ H 54.3/ SGK xác định các dải đô thị lớn của châu Âu ? Xác định các đô thị có trên 3 triệu dân ở châu Âu? CH : Điều kiện nào giúp cho quá trình đô thị hoá nông thôn ở châu Âu phát triển ? Tác dụng của quá trình đô thị hoá ở nông thôn ? HS trả lời, GV nhận xét, chốt ý	*** Đặc điểm đô thị hoá** - Tỉ lệ dân thành thị cao : 75% dân số - Các thành phố nối tiếp nhau tạo thành dải đô thị - Quá trình đô thị hóa ở nông thôn đang phát triển

3. Thực hành/ luyện tập : (4 phút)

- GV chuẩn xác lại nội dung bài học
- Trình bày sự đa dạng về ngôn ngữ, văn hoá và tôn giáo ở châu Âu?
- Hướng dẫn HS làm bài tập 2 SGK: Phân tích H 54.2 để thấy :
  + So với thế giới, châu Âu là một châu lục có dân số già
  + Dân số châu Âu vẫn đang có xu hướng già đi

4. Vận dụng : (2 phút)

- Học bài cũ, trả lời CH 1, 2 trong SGK
- Ôn lại các môi trường tự nhiên châu Âu
- Ôn tập hoạt động nông nghiệp ở đới ôn hòa
- Chuẩn bị bài 55: "Kinh tế châu Âu", tìm hiểu các vấn đề sau
  + Sự phân bố các loại cây trồng, vật nuôi chính ở châu Âu
  + Sự phân bố các nghành công nghiệp ở châu Âu
  + Nêu tên và trình bày lĩnh vực dịch vụ nổi tiếng ở châu Âu như thế nào ?

Tuần 29 **Ngày soạn : 30 / 3 / 2021**

Tiết 58

Bài 55: KINH TẾ CHÂU ÂU

I. Mục tiêu bài học : Sau bài học, HS cần :

1. Kiến thức :

- Nắm vững châu Âu có một nền nông ngiệp tiên tiến, có hiệu quả cao, một nền nông nghiệp phát triển và một khu vực dịch vụ năng động, đa dạng, chiếm tỉ trọng lớn trong nền kinh tế
- Nắm vững sự phân bố các ngành công nghiệp, nông nghiệp và dịch vụ ở châu Âu.
- Biết sự phát triển ngành du lịch ở châu Âu luôn chú ý tới việc bảo vệ môi trường thiên nhiên

2. Kĩ năng :

- Rèn kĩ năng phân tích lược đồ, biểu đồ để nắm được tình hình đặc điểm nền nông nghiệp, công nghiệp và dịch vụ ở châu Âu.
- Phân tích mối quan hệ giữa sự phát triển kinh tế với vấn đề bảo vệ môi trường ở châu Âu

3. Thái độ:

- Giáo dục bảo vệ môi trường cho HS thông qua các hoạt động nông nghiệp, công nghiệp.

4. Năng lực được hình thành:

- Năng lực chung: Năng lực tự học, giao tiếp, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ, giải quyết vấn đề, sáng tạo và năng lực tính toán.
- Năng lực chuyên biệt: Sử dụng hình ảnh (mức 1,2), sử dụng bản đồ (mức 1)

II. Các kĩ năng sống cơ bản (không có)

III. Các phương pháp/ kĩ thuật dạy học.

- Thuyết giảng tích cực, đàm thoại gợi mở, thảo luận nhóm, trình bày 1 phút

IV. Thiết bị dạy học

- Lược đồ kinh tế châu Âu
- Hình ảnh về các khu du lịch, các danh lam thắng cảnh, các khu di tích nổi tiếng ở châu Âu
- Giáo án + SGK

V. Hoạt động của GV và HS :

*** Kiểm tra bài cũ:** (4 phút)

- Trình bày sự đa dạng về ngôn ngữ, văn hoá và tôn giáo ở châu Âu?
- Nêu đặc điểm dân số và quá trình đô thị hóa ở châu Âu ?

1. Khám phá : Sản xuất nông nghiệp ở châu Âu có hiệu quả cao nhờ ứng dụng các thành tựu khoa học – kĩ thuật tiên tiễn và sự hỗ trợ đắc lực của công nghiệp. Ngành cong nghiệp của châu Âu đang có nhiều biến động về cơ cấu. Dịch vụ phát triển mạnh và đem lại nguồn lợi lớn.

2. Kết nối:

<table>
<tr><th>Hoạt động của GV và HS</th><th>Nội dung chính</th></tr>
<tr><td>
Hoạt động 1

Hoạt động 2 : Cả lớp / Nhóm (15 phút)
CH : Trình bày đặc điểm nền công nghiệp châu Âu?
HS : Bắt đầu từ cuộc CM KHKT lần I :1767 → rất sớm.

CH : Dựa vào H 55.2/ tr 165 SGK, trình bày sự phân bố các ngành công nghiệp ở châu Âu?
<table>
<tr><td>Các ngành công nghiệp</td><td>Sự phân bố</td></tr>
<tr><td>Luyện kim</td><td>Anh, Thụy Điển, Na Uy, Pháp, Đức…</td></tr>
<tr><td>Sản xuất ô tô</td><td>Liên Bang Nga, Pháp, Anh, Đức…</td></tr>
<tr><td>Đóng tàu biển</td><td>Hà Lan. Đức, Na Uy…</td></tr>
</table>
</td><td>
1. Nông nghiệp :
(HS Tự học

2. Công nghiệp:
- Nền công nghiệp châu Âu phát triển rất sớm
- Có nhiều sản phẩm nổi tiếng về chất lượng cao.
</td></tr>
</table>

Hóa chất	Pháp, Liên bang Nga, Đức, Ý…
Dệt	Pháp, Nga…

CH : Từ những năm 80 của thế kỉ XX, các ngành công nghiệp truyền thống gặp những khó khăn gì ?	- Các nghành công nghiệp truyền thống đang gặp khó khăn (về công nghệ, cơ cấu) cần phải thay đổi.
CH : Trình bày sự phát triển của các ngành công nghiệp mới ở châu Âu ? GV tổ chức cho HS thảo luận (2 phút) CH : Quan sát H 55.3/ tr 166 SGK, nêu sự hợp tác rộng rãi trong ngành công nghiệp sản xuất máy bay ở châu Âu? HS : Ngành hang không được chuyên môn hóa và hợp tác cao độ : mỗi quốc gia được phân công sản xuất một bộ phận của máy bay để đảm bảo vận dụng hiệu quả các thành tựu khoa học kĩ thuật, công nghệ vào việc sản xuất trên quy mô lớn hang loạt máy bay khổng lồ với giá thành thấp và hiệu quả kinh tế cao.	- Nhiều ngành công nghiệp mới, trang bị hiện đại được xây dựng ở các trung tâm công nghệ cao.
Hoạt động 3: Cá nhân / Cả lớp (8 phút) **CH :** Lĩnh vực dịch vụ ở châu Âu phát triển như thế nào ? CH : Điều kiện thuận lợi cho ngành du lịch phát triển là gì ? CH : Xây dựng sơ đồ về mối quan hệ giữa thiên nhiên, văn hóa, lịch sử và cơ sở hạ tầng trong việc phát triển du lịch ? CH : Nêu tên một số trung tâm du lịch nổi tiếng ở châu Âu ? CH : Kể tên một số kì quan, các khu di tích lịch sử… nổi tiếng ở châu Âu mà em biết ?	**3. Dịch vụ** - Là lĩnh cực kinh tế phát triển nhất ở châu Âu. - Phát triển đa dạng, rộng khắp, phục vụ mọi ngành kinh tế. - Du lịch là ngành kinh tế quan trọng và là nguồn thu ngoại tệ lớn.

3. Thực hành/ luyện tập : (4 phút)

- GV khái quát lại nội dung bài học
- Cho HS làm bài tập trắc nghiệm : chọn đáp án đúng nhất cho CH sau:

Thế mạnh của vùng công nghiệp dọc trục sông Von-ga là các ngành :

a. Ô tô và lọc dầu
b. Đóng tàu và dệt
c. Khai thác dầu và luyện kim
d. Khái thác mỏ

4. Vận dụng : (2 phút)

- HS học bài cũ, trả lời các CH 1, 2, 3 TR 167 SGK
- Xem trước bài mới : " Khu vực Bắc Âu"
  + Xác định vị trí các nước Bắc Âu
  + Trình bày đặc điểm tự niên của khu vực bắc Âu
  + Tình hình phát triển kinh tế của các nước Bắc Âu ?

Tuần 30 **Ngày soạn : 06 /4 / 2022**
Tiết 59

Bài 56: KHU VỰC BẮC ÂU

I. Mục tiêu bài học: Sau bài học, HS cần:

1. Kiến thức:

- Đặc điểm địa hình của khu vực Bắc Âu, đặc biệt là bán đảo Xcan-đi-na-vi.
- Hiểu rõ đặc điểm của ngành khai thác và sự dụng hợp lí tài nguyên thiên nhiên trong quá trình phát triển kinh tế ở khu vực Bắc Âu.

2. Kĩ năng:

- Rèn kĩ năng đọc, phân tích lược đồ , tranh ảnh địa lí.
- Phân tích mối quan hệ giữa sự phát triển kinh tế với vấn đề khai thác tài nguyên thiên nhiên và bảo vệ môi trường của các nước bắc Âu

3. Thái độ

- Có thái độ ham hiểu biết, tìm tòi khám phá những điều mới
- Có ý thưc giữ gìn, bảo vệ môi trường

4. Định hướng phát triển năng lực

- Năng lực chung: tự học; hợp tác, trình bày; ...
- Năng lực riêng: sử dụng lược đồ; át lát địa lí, tranh ảnh...

II. Các kĩ năng sống cơ bản (không có)

III. Các phương pháp/ kĩ thuật dạy học.

- Thuyết giảng tích cực, đàm thoại gợi mở, thảo luận nhóm, trình bày 1 phút

IV. Thiết bị dạy học

- Lược đồ tự nhiên châu Âu.
- Tài liệu, tranh ảnh về tự nhiên, kinh tế Bắc Âu.

V. Hoạt động của GV và HS

Kiểm tra bài cũ: (4 phút)

- Nêu đặc điểm nền nông nghiệp châu Âu? Vì sao sản xuất nông nghiệp ở châu Âu đạt hiệu quả cao?

1. Khám phá : (Giống phần mở bài trong SGK/ Tr. 1169)

2. Kêt nối:

Hoạt động của GV và HS	Nội dung chính
Hoạt động 1: Cả lớp (5 phút) **Hoạt động 2: Nhóm** GV chia lớp làm 3 nhóm, yêu cầu thảo luận (3phút) theo phiếu học tập *** Nhóm 1**: Tìm hiểu về địa hình khu vực Bắc Âu CH : Quan sát hình 56.1,56.2, 56.3 và 56.34/ tr 169 kết hợp nghiên cứu kiến thức Sgk hãy nêu đặc điểm địa hình khu vực Bắc Âu? Nơi phân bố của các dạng địa hình đó? *** Nhóm 2:** Tìm hiểu về khí hậu của khu vực Bắc Âu CH : Quan sát lược đồ tự nhiên Bắc Âu kết hợp nghiên cứu sgk, hãy nêu đặc điểm khí hậu của khu vực Bắc Âu? Giải thích tại sao có sự khác biệt về khí hậu giữa sườn tây và sườn đông Xcan-đi-na-vi?	**1. Khái quát tự nhiên** **(Học sinh tự học)** **2. Kinh tế:** Các nước Bắc Âu có mức sống cao dựa trên cơ sở khai thác tài nguyên thiên nhiên một cách hợp lí để phát triển kinh tế đạt hiệu quả cao với các ngành quan trọng như : - Nguồn thuỷ điện dồi dào và rẻ. - Kinh tế biển giữ vai trò quan trọng (hàng hải, đánh cá, khai thác dầu khí) - Công nghiệp khai thác rừng, sản xuất đồ gỗ và giấy xuất khẩu. - Chăn nuôi và chế biến các sản phẩm từ chăn nuôi.

*** Nhóm 3:** Tìm hiểu về tài nguyên ở Bắc Âu CH : Quan sát lược đồ tự nhiên Bắc Âu cho biết khu vực Bắc Âu có các nguồn tài nguyên quan trọng gì? Nêu đặc điểm phân bố của các nguồn tài nguyên trong khu vực? Đại diện các nhóm lần lượt báo cáo kết quả, nhận xét, bổ sung GV nhận xét, chuẩn xác kiến thức cho HS **Hoạt động 3: Nhóm** CH : Với những đặc điểm về điều kiện tự nhiên và tài nguyên như trên tạo điều kiện cho Bắc Âu phát triển những ngành kinh tế nào? Đặc điểm phát triển của các ngành đó ra sao? Đại diện các nhóm HS báo cáo kết quả, nhận xét,bổ sung CH : Em có nhận xét gì về việc khai thác các nguồn tài nguyên để phát triển kinh tế của các nước Bắc Âu? CH : Quan sát H 56.5/ tr 171, mô tả về ngành đánh cá ở Na Uy? HS : Dánh cá được tiến hành dưới dạng sản xuất công nghiệp, cơ giới hóa cao từ khâu kéo lưới tới khâu chế biến ngay trên tàu. CH : Ngoài phát triển 3 ngành có thế mạnh của thiên nhiên, Bắc Âu còn chú trọng phát triển các ngành kinh tế nào khác? HS : Các ngành công nghệ cao, sử dụng năng lượng của suối nước nóng để trồng rau và hoa trong nhà kính. CH : Nhận xét chung về nền kinh tế của các nước Bắc Âu? CH : Điều kiện tự nhiên của Bắc Âu gây những khó khăn gì cho việc phát triển kinh tế và đời sống của người dân? HS trả lời, GV nhận xét, chốt nội dung chính.	

3. Thực hành/ luyện tập (4 phút)

- GV khái quát lại nội dung bài học
- Các nước Bắc Âu đã khai thác thiên nhiên hợp lí để phát triển kinh tế như thế nào?
- Hướng dẫn HS làm bài tập 3/ tr 171 SGK :
  + Biểu đồ hình cột đôi
  + Tính tỉ lệ biểu đồ
  + Vẽ chính xác tỉ lệ, có chú thích

4. Vận dụng : (2 phút)

- Học bài. làm bài tập 3 vào vở
- Chuẩn bị bài mới: Tìm hiểu khu vực Tây và Trung Âu
  + Trình bày đặc điểm tự nhiên của khu vực Tây và Trung Âu
  + Đặc điểm các ngành kinh tế của khu vực.

Tuần 30 **Ngày soạn : 06 / 04 / 2022**
Tiết 60

Bài 57:KHU VỰC TÂY VÀ TRUNG ÂU

I. Mục tiêu bài học: Sau bài học, HS cần:

1. Kiến thức:

- Đặc điểm địa hình, khí hậu khu vực Tây và Trung Âu.
- Tình hình phát triển kinh tế khu vực.

2. Kĩ năng:

- Rèn kĩ năng phân tích, trổng hợp để nắm được đặc điểm địa hình 3 miền trong khu vực.
- Củng cố kĩ năng đọc, phân tích lược đồ tự nhiên để nắm vững sự phân bố các ngành kinh tế 3 miền khu vực Tây và Trung Âu.

3. Thái độ

- Có thái độ ham hiểu biết, tìm tòi khám phá những điều mới
- Có ý thưc giữ gìn, bảo vệ môi trường

4. Định hướng phát triển năng lực

- Năng lực chung: tự học; hợp tác, trình bày; ...
- Năng lực riêng: sử dụng lược đồ; Atlat địa lí, tranh ảnh...

II. Các kĩ năng sống cơ bản (không có)

III. Các phương pháp/ kĩ thuật dạy học.

- Thuyết giảng tích cực, đàm thoại gợi mở, thảo luận nhóm, trình bày 1 phút

IV. Thiết bị dạy học

- Lược đồ tựu nhiên châu Âu.
- Lược đồ kinh tế châu Âu.

V. Hoạt động của GV và HS :

Kiểm tra bài cũ: (4 phút)

- Các nước Bắc Âu đã khai thác thiên nhiên hợp lí để phát triển kinh tế như thế nào?

1. Khám phá : (Giống phần mở bài trong SGK/ Tr.172)

2. Kết nối:

<table>
<tr><th>Hoạt động của thầy và trò</th><th>Nội dung ghi bảng</th></tr>
<tr><td>
Hoạt động 3: Cá nhân (15 phút)
GV treo lược đồ kinh tế châu Âu và hướng dẫn HS quan sát
CH : Dựa vào lược đồ, xác định các ngành công – nông nghiệp ở khu vực tây và trung Âu theo các miền địa hình?
<table>
<tr><th>Miền địa hình</th><th>Điều kiện tự nhiên</th><th>Các ngành công</th><th>Các ngành nông</th><th>Các ngành dịch vụ</th></tr>
</table>
</td><td>
1. Khái quát tự nhiên: (HS Tự học)
2. Kinh tế:
a. Công nghiệp:
</td></tr>
</table>

		nghiệp và các trung tâm công nghiệp	**nghiệp và các trung tâm nông nghiệp**	**và các trung tâm dịch vụ**
Đông bằng phía bắc				
Núi già ở giữa				
Núi trẻ ở phía nam				

CH : Dựa vào lược đồ kết hợp kiến thức SGK hãy nêu đặc điểm công nghiệp khu vực Tây và Trung Âu?
CH : Kể tên các ngành công nghiệp truyền thống của các nước khu vực Tây và Trung Âu ?
CH : Xác định các vùng công nghiệp nổi tiếng của châu Âu trên lược đồ
CH : Với đặc điểm tự nhiên của khu vực đã ảnh hưởng như thế nào đến ngành nông nghiệp? Nêu đặc điểm và nơi phân bố của các ngành nông nghiệp?
CH : Dịch vụ khu vực Tây và Trung Âu có những thế mạnh gì?
CH : Kể tên các hoạt động dịch vụ lớn ở châu Âu?
HS trả lời, GV nhận xét, chốt nội dung chính ở từng ngành kinh tế.

- Tây và Trung Âu tập trung nhiều cường quốc công nghiệp hàng đầu thế giới.

- Các ngành công nghiệp hiện đại phát triển bên cạnh các ngành công nghiệp truyền thống.
- Nền công nghiệp phát triển đa dạng, năng suất cao nhất châu Âu.
- Tây và Trung Âu là nơi có nhiều vùng công nghiệp, nhiều hải cảng lớn.

b. Nông nghiệp: Nền nông nghiệp thâm canh phát triển đa dạng, có năng suất cao nhất châu Âu.
c. Dịch vụ: phát triển mạnh, chiến trên 2/3 tổng thu nhập quốc dân

3.Thực hành/ luyện tập: (4 phút)
- GV khái quát lại nội dung bài học
- Hướng dẫn HS làm bài tập 2/172 SGK

+ Tính thu nhập bình quân đầu người của mỗi nước và nhận xét:
+ Thu nhập bình quân đầu người = Tổng sản phẩm trong nước/ dân số (USD/ người)
+ Nhận xét về cơ cấu tổng sản phẩm trong nươcs và rút ra kết luận về nền kinh tế các nước.

4. Vân dụng : (2 phút)
- Học bài, làm bài tập vở bài tập Địa 7

- Chuẩn bị bài mới: Tìm hiểu khu vực Nam Âu.

Tuần 31 **Ngày soạn : 12 / 4/ 2022**
Tiết 61

Bài 58: KHU VỰC NAM ÂU

I. Mục tiêu bài học: Sau bài học, HS cần:

1. Kiến thức:

- Đặc điểm vị trí địa hình khu vực Nam Âu, những nét chính về kinh tế khu vực.

- Vai trò của khí hậu, văn hoá lịch sử vàg phong cảnh đối với du lich ở Nam Âu.

2. Kĩ năng:

Rèn kĩ năng đọc và phân tích lược đồ tự nhiên Nam Âu, biểu đồ nhiệt độ và lượng mưa, phân tích các ảnh về khu vực.

3. Thái độ

- Có thái độ ham hiểu biết, tìm tòi khám phá những điều mới
- Có ý thức gìn giữ các giá trị di sản của địa phương

4. Định hướng phát triển năng lực

- Năng lực chung: tự học; hợp tác, trình bày; ...
- Năng lực riêng: sử dụng lược đồ; át lát địa lí, tranh ảnh...

II. Các kĩ năng sống cơ bản (không có)

III. Các phương pháp/ kĩ thuật dạy học.

- Thuyết giảng tích cực, đàm thoại gợi mở, thảo luận nhóm, trình bày 1 phút

IV. Thiết bị dạy học

- Lược đồ tự nhiên khu vực Nam Âu.
- Một số hình ảnh, tư liệu về cảnh quan và các hoạt động kinh tế của các nước trong khu vực.

V. Hoạt động của GV và HS:

Kiểm tra bài cũ: (4 phút)

- Nêu đặc điểm của ba miền địa hình khu vực Tây và Trung Âu?

1. Khám phá: (Giống phần mở bài trong SGK/ Tr.175)

2. Kết nối:

Hoạt động của GV và HS	Nội dung chính
Hoạt động 1: Cá nhân/ Nhóm (18 phút)	**1. Khái quát tự nhiên1. Khái quát tự nhiên: (HS Tự học)**
Hoạt động 2 : các nhân/ Nhóm (17 phút) CH : Đặc điểm địa hình, khí hậu ở Nam Âu có những thuận lợi và khó khăn gì cho sự phát triển kinh tế khu vực Nam Âu? CH : Dựa vào lược đồ H.55.1/ Tr.164 hãy cho biết một số loại cây trồng phổ biến ở Nam Âu ?	**2/ Kinh tế :** - Kinh tế Nam Âu nhìn chung chưa phát triển bằng Bắc Âu, Tây và Trung Âu :

CH : Phân tích H.58.3/ Tr.176 SGK, rút ra nhận xét về việc chăn nuôi cừu ở Hy Lạp ? HS : Cừu được chăn thả theo kiểu du mục - Số lượng cừu trong đàn không nhiều, quy mô cừu nhỏ nên sản lượng không cao CH : Dựa vào H55.2/ Tr.165 cho biết một số ngành công nghiệp ở khu vực nam Âu ? Các ngành công nghiệp đó chủ yếu tập trung ở khu vực nào ? CH : Tại sao nói kinh tế Nam Âu chưa phát triển bằng Bắc Âu, Tây và Trung Âu ?	+ Khoảng 20% lực lượng lao động làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp, sản xuất theo quy mô nhỏ + Khí hậu địa trung hải thích hợp trồng và xuất khẩu các loại cây ăn quả cận nhiệt đới → nhiều nước trong khu vực vẫn phải nhập khẩu lương thực + Hình thức chăn nuôi chăn thả là phổ biến, chủ yếu chăn thả mùa hạ.
CH : Quan sát H58.4 / Tr.177/ SGK em có nhận xét gì? HS : Vơ-ni-dơ là thành phố ngập nước, phương tiện đi lại là thuyền nhỏ - Là thành phố du lịch, hằng năm thu hút rất nhiều khách đến tham quan, là thành phố ngập nước nên người dân phải có ý thức để không bị ô nhiễm nguồn nước CH : Quan sát H.58.5/ Tr.177 SGK em có nhận xét gì ? HS : Tháp nghiêng Pi-da là nơi du lịch lí tưởng, độc đáo do độ nghiêng của tháp và cũng tại nơi này nhà bác học Ga-li-lê đã thí nghiệm vật rơi tự do nổi tiếng của mình khẳng định Trái Đất có lực hút. - Nơi đây thu hút rất nhiều khách đến du lịch hàng năm, cần phải biết tu dưỡng để tránh sự tàn phá của tự nhiên và cả con người đối với tháp. CH : Hãy nêu thêm một số địa điểm và hoạt động du lịch nổi tiếng ở Nam Âu ? CH: Nêu những tiềm năng phát triển ngành du lịch ở Nam Âu ? GV cho HS nhận xét bảng số liệu Tr.176 SGK CH : Cho biết nguồn thu ngoại tệ chính ở Nam Âu là gì? GV liên hệ thực tế đến Việt Nam để giáo dục tư tưởng và ý thức bảo vệ. giữ gìn di sản thiên nhiên, di sản văn hóa của dân tộc	+ Trình độ sản xuất công nghiệp chưa cao, I-ta-li-a có nền công nghiệp phát triển nhất khu vực, nhưng chỉ tập trung phía bắc đất nước + Du lịch và xuất khẩu lao động là nguồn thu ngoại tệ quan trọng của nhiều nước trong khu vực.

3. Thực hành/ luyện tập: (3 phút)

- GV khái quát lại nội dung bài học

CH : + Tại sao nói kinh tế Nam Âu chưa phát triển bằng Bắc Âu, Tây và Trung Âu ?

+ Nêu những tiềm năng phát triển của ngành du lịch ở Nam Âu ?

+ Xác định trên bản đồ vị trí của các bán đảo, các dãy núi ở khu vực Nam Âu ?

4.Vận dung: (3 phút)

- Học bài cũ, trả lời các CH trong SGK/ Tr.177
- Chuẩn bị bài mới "Khu vực Đông Âu"

Tuần 31 **Ngày soạn : 12 / 4/ 2022**
Tiết 62
Bài 59 : **KHU VỰC ĐÔNG ÂU**

I. Mục tiêu bài học : Sau bài học, HS cần

1. Kiến thức :

- Đặc điểm môi trường Đông Âu
- Đặc điểm và tình hình phát triển kinh tế khu vực Đông Âu

2. Kĩ năng :

- Rèn kĩ năng phân tích tổng hợp lược đồ tự nhiên và phân tích thảm thực vật để thấy được mối quan hệ giữa khí hậu và thảm thực vật
- Kĩ năng phân tích các số liệu thống kê, đọc và phân tích lược đồ kinh tế

3. Định hướng phát triển năng lực

- Năng lực chung: tự học; hợp tác, trình bày; ...
- Năng lực riêng: sử dụng lược đồ; át lát địa lí, tranh ảnh...

II/ Phương tiện dạy học :

- Lược đồ tự nhiên Đông Âu
- Lược đồ khí hậu, lược đồ các nước Đông Âu
- Tài liệu, tranh ảnh thiên nhiên và hoạt động kính tấ của khu vực.

III/ Hoạt động của GV và HS :

1. Kiểm tra bài cũ : (5 phút)

- Xác định trên bản đồ vị trí, giới hạn khu vực nam Âu ? Đọc tên và xác định vị trí các bán đảo, các dãy núi lớn ?
- Nam Âu có những tiềm năng nào để phát triển ngành du lịch ?

2. Khởi động : (Giống phần mở bài trong SGK/ tr.178)

3. Bài mới:

<table>
<tr><th>Hoạt động của GV và HS</th><th>Nội dung chính</th></tr>
<tr><td>
Hoạt động 1 :

Hoạt động 2 : Nhóm (20 phút)
GV tổ chức cho HS thảo luận nhóm (5 phút)
CH : Dựa vào H.59.1/ Tr.178, H.59.2/ Tr.179, cho biết :
- Thế mạnh của điều kiện tự nhiên về phát triển kinh tế ở khu vực Đông Âu?
- Sự phân bố các ngành kinh tế ?
HS tiến hành thảo luận và hoàn thành kết quả vào bảng sau:
<table>
<tr><th>Thế mạnh về điều kiện tự nhiên</th><th>Sự phân bố các ngành kinh tế</th></tr>
<tr><td>1/ Đồng bằng rộng lớn</td><td>Là cơ sở phát triển nền nông nghiệp theo quy mô lớn</td></tr>
<tr><td>2/ U-crai-na có diện tích đất đen lớn</td><td>Là vựa lúa lớn của châu Âu</td></tr>
</table>
</td><td>
1/ Khái quát tự nhiên (HS Tự học

2/ Kinh tế :
- Có nguồn tài nguyên phong phú về nhiều mặt, thuận lợi cho việc phát triển công nghiệp và nông nghiệp
- Công nghiệp khá phát triển, đặc biệt là các ngành truyền thống
- Sản xuất nông nghiệp được tiến hành theo quy mô lớn
</td></tr>
</table>

	3/ Rừng	Thuận lởi phát triển lâm nghiệp theo quy mô lớn		
	4/ Thảo nguyên	Tạo điều kiện thuận lợi cho việc phát triển nông nghiệp, đặc biệt là chăn nuôi theo quy mô lớn		
	5/ Khoáng sản có trữ lượng lớn	Thuận lợi phát triển các ngành công nghiệp truyền thống		
	6/ Mạng lưới sông ngòi dày đặc	Khai thác và sự dụng tổng hợp trong giao thông, thủy lợi, đánh cá và thủy điện		

4. Đánh giá : (4 phút)

- GV khái quát lại nội dung bài học
- Chọn câu trả lời đúng: Sự khác biệt giữa khí hậu giữa các miền trong khu vực Đông Âu là :

a/ Càng đi về phía đông, đông nam tính chất lục địa càng rõ nét

b/ Càng đi về phía bắc càng giá lạnh, mùa đông càng dài

c/ Cả a và b đều đúng

d/ cả a và b đều sai

5. Hoạt động nối tiếp (2 phút)

- HS học thuộc nội dung những bài trong đề cương ôn thi học kì II
- Chuẩn bị tiết Ôn tập học kì II

Tuần 32 **Ngày soạn : 20 / 3 / 2022**

Tiết 63

ÔN TẬP CHƯƠNG XX. CHÂU ÂU

I/ Mục tiêu bài học:

1. Kiến thức:

- Củng cố lại kiến thức về vị trí, địa hình, khí hậu, thực vât của châu Âu
- Củng cố lại kiến thức về dân cư, kinh tế xã hộit của Âu
- Củng cố lại những kiến thức về kinh tế các khu vực châu Âu.

2. Kĩ năng:

- Nhận biết kiến thức cơ bản qua kênh tranh ảnh

3. Định hướng phát triển năng lực:

+ Năng lực chung: tự học, giải quyết vấn đề, giao tiếp, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ, năng lực tính toán...

+ Năng lực đặc thù: Vận dung kiến thức từ các bài học để trả lời nội dung câu hỏi và giải bài tập

II. Phương tiên dạy học:

- Một số tranh ảnh về sự di dân ở đới nóng và đô thị tự phát ở đới nóng

III. Phương pháp/ kĩ thuật dạy học.

- Thảo luận nhóm nhỏ, Thuyết giảng tích cực, đàm thoại gợi mở, trình bày 1 phút.

IV.Tiến trình dạy học:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
Một số câu hỏi ô tập **Câu 1:** Trình bày và giải thích một số đặc điểm tự nhiên cơ bản của châu Âu. **Câu 2:** Trình bày và giải thích một số đặc điểm dân cư – xã hội cơ bản của châu Âu. **Câu 3:** So sánh sự khác nhau giữa các môi trường ôn đới hải dương, ôn dới lục địa địa trung hải. **Câu 4:** Trình bày và giải thích một số đặc điểm về inh tế – xã hội cơ bản của châu Âu. **Câu 5:** Nêu và giải thích các đặc điểm kinh tế của các khu vực Bắc Âu, Tây và Trung Âu, Nam Âu, Đông Âu.	

3. Thực hành/ luyện tập : (3 phút)

GV hướng dẫn HS hệ thống lại các kiến thức, tìm mối liên hệ giữa các yếu tố tự nhiên, dân cư và kinh tế- xã hội.

4. Vận dụng : (2 phút)

Về nhà các em xem trước bài 60 Liên minh châu Âu.

Tuần 32 **Ngày soạn: 20 /04 / 2022**

Tiết 64

Bài 60 **LIÊN MINH CHÂU ÂU**

I. Mục tiêu bài học: HS cần:

1. Kiến thức:

- Sự ra đời và mở rộng của EU
- Các mục tiêu của EU
- EU không ngừng mở rộng quan hệ kinh tế, văn hóa, xã hội với các nước trong khu vực và thế giới
- Là tổ chức thong mại hàng đầu và là khu vực kinh tế lớn nhất thế giới

2. Kỹ năng: Rèn luyện HS phân tích lược đồ, tranh ảnh

3. Thái độ: Giáo dục tình đoàn kết hợp tác để phát triển kinh tế.

4. Định hướng phát triển năng lực

- Năng lực chung: tự học; hợp tác, trình bày; ...
- Năng lực riêng: sử dụng lược đồ; át lát địa lí, tranh ảnh...

II. Phương tiện dạy học:

- Lược đồ quá trình mở rộng EU
- Hình ảnh, tư liệu về EU

III. Hoạt động trên lớp

1. Ổn định lớp

2. Kiểm tra bài cũ:

- Trình bày đặc điểm nền KT ở Đông Âu?
- Kinh tế khu vực Đông Âu có gì khác so với những khu vực khác

3. Giảng bài mới:

Hoạt động của GV và HS	Nọi dung chính
Hoạt động 1:Sự mở rộng của liên minh châu ÂU: ? Quan sát Ha 60.1 SGK HS rút ra nhận xét về các giai đoạn mở rộng EU	**1. Sự mở rộng của EU:** EU được mở rộng từng bước qua nhiều giai đoạn, đến 1995 đã có 15 thành viên và đang có xu hướng tăng thêm
Hoạt động 2: Liên minh châu ÂU- một mô hình liên minh toàn diện.	**2. EU – một mô hình liên minh toàn diện nhất thế giới:** (HS Tự học)
Hoạt động 3: Liên minh châu ÂU- tổ chức thương mại hàng đầu thế giới: ? Quan sát H60.3 SGK rút ra nhận xét về vị trí của EU trong nền ngoại thương quốc tế GV mở rộng: trong những năm qua EU đã đặt	**3. Liên minh châu ÂU- tổ chức thương mại hàng đầu thế giới:** - EU là tổ chức thương mại hàng đầu thế giới

quan hệ với các nước ASEAN qua hội nghị ASEAM hàng năm ? Quan sát H60.3 SGK nêu 1 vài nét về hoạt động thương mại của EU ? Cho biết Việt Nam có những tổ chức kinh tế nào? Nêu ý nghĩa việc Việt Nam gia nhập vào các tổ chức kinh tế đó	- EU không ngừng mở rộng quan hệ với các nước và các tổ chức kinh tế trên toàn cầ

4. Củng cố:

- Tại sao nói EU là hình thức liên minh cao nhất trong các hình thức tổ chức kinh tế khu vực hiện nay trên thế giới
- Làm bài tấp SGK/T183

5. Dặn dò:

- Học bài
- Chuẩn bị bài thực hành ở nhà

Tuần 33 **Ngày soạn : 23/ 04 / 2022**
Tiết 65
Bài 61: THỰC HÀNH:

ĐỌC LƯỢC ĐỒ, VẼ BIỂU ĐỒ CƠ CẤU KINH TẾ CHÂU ÂU

I. Mục tiêu bài học: HS cần:

1. Kiến thức:

Vị trí địa lý 1 số quốc gia ở châu ÂU theo cách phân loại khác nhau

2. Kỹ năng:

Rèn luyện HS phân tích lược đồ, tranh ảnh, vẽ biểu đồ

3. Định hướng phát triển năng lực

- Năng lực chung: tự học; hợp tác, trình bày; ...
- Năng lực riêng: sử dụng bảng số liệu để vẽ biểu đồ, và quan sát bản đồ.

II. Phương tiện dạy học:

- Bản đồ các nước Châu Âu
- Hình ảnh, tư liệu về Châu Âu

III/ Hoạt động trên lớp

1. Ổn định lớp

2. Kiểm tra bài cũ:

Tại sao nói EU là hình thức liên minh cao nhất trong các hình thức tổ chức kinh tế khu vực hiện nay trên thế giới

3. Bài mới:

HĐ của GV và HS
Hoạt động 1: Xác định vị trí một số quốc gia trên bản đồ HS lên xác đinh trên bản đồ GV nhận xét. **Hoạt động 2: Vẽ biểu đồ cơ cấu kinh tế** HS: đã chuẩn bị trước ở nhà, lên bảng vẽ lại: - Vẽ 2 biểu đồ hình tròn (1 biểu đồ của Pháp, 1 biểu đồ của U-crai-na) - Nhận xét: + Pháp: Có nền kinh tế phát triển, trong cơ cấu GDP, ngành DV chiếm tỉ trọng lớn nhất (70,9%), thấp nhấtlà CN-XD chiếm 26,1%. + U-crai-na: Nền kinh tế chưa phát triển bằng Pháp. Các ngành kinh tế có tỉ trọng chênh lệch nhau không quá lớn. => GV chuẩn xác kiến thức

4. Củng cố:

- Châu ÂU là châu lục có nền kinh tế phát triển và sớm nhất của nhân loại
- Có hình thức tổ chức kinh tế cao nhất là EU

5. Dặn dò:

Xem lại các bài học ở HKII để tiết sau ôn tập

Tuần 33 **Ngày soạn : 23 / 04 / 2022**

Tiết 66 **TÌM HIỂU THUẬY NGỮ SÁCH GIÁO KHOA**

I. Mục tiêu bài học : Sau bài học, HS cần :

1. Kiến thức:

Nắm được một số thuận ngữ khó trong bộ môn Địa lí

2. Kĩ năng:

Rèn kĩ năng tìm hiểu và nghiên cứu tài liệu

II/ Phương tiện dạy học :

Máy chiếu

III/ Hoạt động của GV và HS :

- GV: Trình chiếu các thuật ngữ địa lí trong SGK
- HS: nghiên cứu
- GV: gội học sinh lần lượt đọc các thuật ngữ SGKở trang 186 và 187
- HS: Đọc
- GV: Trình chiếu thêm một số thuật ngữ khác ở ngoài sách giáo khoa.

Tuần 34: **Ngày soạn : 25 / 04 / 2022**

Tiết 67 +68 **ÔN TẬP HỌC KÌ II**

I. Mục tiêu bài học : Sau bài học, HS cần :

1. Kiến thức:

Hệ thống hóa kiến thức từ bài 47 đến bài 59 theo đề cương ôn thi học kì II

2. Kĩ năng:

Rèn kĩ năng phân tích lược đồ, tranh, bảng thống kê số liệu, biểu đồ khí hậu, vẽ biểu đồ

3. Định hướng phát triển năng lực:

+ Năng lực chung: tự học, giải quyết vấn đề, giao tiếp, hợp tác, sử dụng ngôn ngữ, năng lực tính toán...

+ Năng lực đặc thù: Vận dung kiến thức từ các bài học để trả lời nội dung câu hỏi và giải bài tập

II. Phương tiên dạy học:

- Một số tranh ảnh về sự di dân ở đới nóng và đô thị tự phát ở đới nóng

III. Phương pháp/ kĩ thuật dạy học.

- Thảo luận nhóm nhỏ, Thuyết giảng tích cực, đàm thoại gợi mở, trình bày 1 phút.

IV.Tiến trình dạy học:

A. Phần lí thuyết

Thiên nhiên châu Âu

*** Vị trí địa hình**

- Vị trí địa lí và phạm vị lãnh thổ

+ Châu Âu là 1 bộ phận của lục địa Á - Âu với diện tích khoảng 10 triệu km^2.

+ Giới hạn từ 36^0B - 71^0B.

+ Tiếp giáp: Bắc Băng Dương, biển Địa Trung Hải, Đại Tây Dương và châu Á.

- Đặc điểm địa hình:

+ Có ba dạng địa hình chính: đồng bằng, núi già, núi trẻ.

+ Bờ biển bị cắt xẻ mạnh, biển ăn sâu vào đất liền tạo nhiều bán đảo, vũng, vịnh.

*** Khí hậu, sông ngòi, thực vật**

- Đặc điểm khí hậu:

+ Đại bộ phận lãnh thổ có khí hậu ôn đới.

+ Một phần nhỏ phía Bắc có khí hậu hàn đới, phía Nam có khí hậu Địa Trung Hải.

+ Phía Tây có khí hậu ấm áp mưa nhiều hơn phía Đông.

- Đặc điểm sông ngòi:

+ Sông ngòi dày đặc, lượng nước dồi dào.

+ Các sông quan trọng: Đa-nuyp, Rai-nơ và Von-ga.

- Thảm thực vật: Thực vật thay đổi từ tây sang đông và từ bắc xuống nam theo sự thay đổi của nhiệt độ và lượng mưa.

*** Các môi trường tự nhiên**

Môi trường ôn đới hải dương

- *Phân bố:* các nước ven biển Tây Âu.

- *Đặc điểm khí hậu:*

+ Nhiệt độ trên 0^0C, mùa hạ mát, mùa đông không lạnh lắm.

+ Mưa quanh năm khoảng 800 -1000mm/năm

- *Sông ngòi:* nhiều nước quanh năm và không đóng băng
- *Thực vật:* chủ yếu là rừng lá rộng phát triển.

Môi trường ôn đới lục địa

- *Phân bố:* ở khu vực Đông Âu.
- *Đặc điểm khí hậu:*

+ Có mùa hạ nóng, mùa đông lạnh và có tuyết rơi.
+ Mưa chủ yếu vào mùa hạ.

- *Sông ngòi:* Sông nhiều nước vào mùa xuân-hạ, mùa đông đóng băng.
- *Thực vật:* thay đổi từ Bắc xuống Nam. Rừng (lá kim), thảo nguyên chiếm ưu thế.

Môi trường Địa Trung Hải

- *Phân bố:* các nước Nam Âu ven Địa Trung Hải.
- *Đặc điểm khí hậu:*

+ Mùa hạ nóng, mùa mưa không lạnh lắm.
+ Mưa chủ yếu vào mùa thu - đông

- *Sông ngòi:* Sông nhắn và dốc, nhiều nước vào mùa thu - đông, mùa hạ ít nước.
- *Thực vật:* chủ yếu là rùng thưa, cây bụi lá cứng xanh quanh năm.

Môi trường núi cao

- *Phân bố:* miền núi trẻ phía Nam.
- *Đặc điểm khí hậu:*

+ Nhiệt độ thay đổi theo độ cao.
+ Mưa nhiều ở các sườn đón gió phía Tây.

- *Thực vật:* có nhiều vành đai khác nhau, thay đổi theo độ cao.

5. Kinh tế châu Âu

*** Nông nghiệp**

- *Hình thức tổ chức sản xuất:* hộ gia đình và trang trại.
- *Đặc điểm:*

+ Nền nông nghiệp châu Âu đạt hiệu quả cao.
+ Gắn chặt với ngành công nghiệp chế biến.
+ Chăn nuôi có tỉ trọng cao hơn trồng trọt.

*** Công nghiệp**

- Châu Âu có ngành công nghiệp phát triển sớm nhất thế giới.
- Đặc điểm ngành công nghiệp:

+ Một số ngành công nghiệp chất lượng cao: Luyện kim, hóa chất, sản xuất ô tô, chế biến thực phẩm,…
+ Các ngành công nghiệp mới, công nghiệp mũi nhọn phát triển: điện tử, cơ khí chính xác, tự động hóa, công nghiệp hàng không,…
+ Các ngành công nghiệp truyền thống bị giảm sút, cần phải thay đổi cơ cấu,…

* Dịch vụ

- Đặc điểm:

+ Là lĩnh vực kinh tế phát triển nhất.
+ Hoạt động dịch vụ thâm nhập và phục vụ cho sự phát triển của mọi ngành kinh tế.

- Các ngành phát triển nhất: ngân hàng, giao thông vận tải, bưu chính viễn thông,…
- Hoạt động du lịch đem lại nguồn ngoại tệ lớn ở châu Âu.

6. Liên minh châu Âu

* Sự mở rộng của Liên minh châu Âu

- Diện tích 3.243.600 km2 với dân số 378 triệu người.
- Liên minh châu Âu (EU) được mở rộng từng bước, qua nhiều giai đoạn.
- Liên minh châu Âu đang kết nạp thêm một số nước ở Trung và Đông Âu.
* Liên minh châu Âu - một mô hình toàn diện nhất thế giới
- Liên minh toàn diện nhất thế giới thể hiện:
+ Có cơ quan lập pháp.
+ Có chính sách kinh tế chung, hệ thống tiền tệ chung.
+ Tự do lưu thông hàng hóa, dịch vụ, vốn và đi lại giữa các quốc gia.
- Chú trọng bảo vệ:
+ Tính đa dạng về văn hóa.
+ Các chính sách xã hội khác.
* Liên minh châu Âu - tổ chức thương mại hàng đầu thế giới
- Tổ chức thương mại hàng đầu thế giới thể hiện:
+ Chiếm tỉ trọng 40% hoạt động ngoại thương của thế giới.
+ Là nhà cung cấp vốn phát triển công nghiệp cho các nước công nghiệp mới.
- Liên minh châu Âu không ngừng mở rộng quan hệ:
+ Các nước, trong đó có Việt Nam.
+ Các tổ chức kinh tế trên toàn cầu.

B. Phần câu hỏi trắc nghiệm

Câu 1. Châu Âu có 3 mặt giáp biển và Đại Dương, bờ biển bị cắt xẻ mạnh tạo thành
A. nhiều bán đảo, vũng, vịnh ăn sâu vào đất liền.
B. nhiều đảo, vũng, vịnh ăn sâu vào đất liền.
C. nhiều đảo, quần đảo, vũng, vịnh ăn sâu vào đất liền.
D. nhiều bán đảo, ô trũng, vũng, vịnh ăn sâu vào đất liền.
Chọn A.

Câu 2. Ở phía bắc và vùng trung tâm có dạng địa hình nào dưới đây?
A. Núi già.
B. Đồng bằng.
C. Núi trẻ.
D. Đảo, quần đảo.
Chọn A.

Câu 3. Môi trường ôn đới lục địa có đặc điểm nào dưới đây?
A. Mùa đông kéo dài và có tuyết phủ, mùa hạ nóng và có mưa.
B. Mùa hạ mát, mùa đông không lạnh lắm.
C. Mùa đông không lạnh lắm và có mưa, mùa hạ nóng và khô.
D. Có mưa lớn sườn đón gió, thực vật thay đổi theo độ cao.
Chọn A.

Câu 4. Loại gió nào dưới đây hoạt động thường xuyên ở môi trường ôn đới hải dương?
A. Gió Tây ôn đới.
B. Gió đông cực.
C. Gió Mậu dịch.
D. Gió mùa.
Chọn A.

Câu 5. Khí hậu ôn đới hải dương có ở khu vực nào dưới đây?

A. Các nước Bắc Âu.
B. Các nước Tây Âu.
C. Các nước Đông Âu.
D. Các nước Nam Âu.
Chọn B.
Câu 6. Các quốc gia ở khu vực nào dưới đây chủ yếu có ngôn ngữ Giecman?
A. Bắc Âu.
B. Nam Âu.
C. Tây Âu.
D. Đông Âu.
Chọn C.
Câu 7. Các dân tộc châu Âu thuộc nhóm ngôn ngữ nào dưới đây?
A. Giec-man.
B. Hi lạp.
C. Đan xen hai ngôn ngữ.
D. Các ngôn ngữ khác.
Chọn A.
Câu 8. Khu vực Nam Âu phát triển chủ yếu nông sản nào dưới đây?
A. Cam, chanh và lê.
B. Nho, cam và chanh.
C. Cam, quýt và đào.
D. Lê, đào và bưởi.
Chọn B.
Câu 9. Cây lương thực chủ yếu ở châu Âu là
A. lúa gạo.
B. lúa mạch.
C. lúa mì.
D. cao lương.
Chọn C.
Câu 10. Châu lục nào dưới đây tiến hành công nghiệp hoá sớm nhất thế giới?
A. Châu Âu.
B. Châu Á.
C. Châu Phi.
D. Châu Úc.
Chọn A.
Câu 11. Dạng địa hình nào dưới đây phổ biến ở Bắc Âu?
A. Băng hà cổ.
B. Núi lửa.
C. Suối khoáng.
D. Núi trẻ.
Chọn A.
Câu 12. Dãy núi già Xcan-đi-na-vi là biên giới tự nhiên giữa
A. Na Uy và Ai-xơ-len.
B. Ai-xơ-len và Thụy Điển.
C. Na Uy và Phần Lan.

D. Na Uy và Thụy Điển.
Chọn D.
Câu 13. Miền đồng bằng Tây và Trung Âu nằm giáp với
A. Biển Trắng và biển Ban-tích.
B. Biển Đen và biển Ban-ren.
C. Biển Bắc và biển Ban-tích.
D. Biển Bắc và biển Ban-ren.
Chọn C.
Câu 14. Rôt-tec-đam là một hải cảng lớn của thế giới nằm ở quốc gia nào?
A. Đức.
B. Pháp.
C. Anh.
D. Hà Lan.
Chọn D.
Câu 15. Hình thức chăn nuôi nào dưới đây phổ biến ở Nam Âu?
A. Công nghiệp.
B. Bán công nghiệp.
C. Chăn thả.
D. Trang trại.
Chọn C.
Câu 16. Các nước có khí hậu Địa Trung Hải ở Nam Âu trồng và xuất khẩu các loại cây ăn quả
A. nhiệt đới.
B. ôn đới lạnh.
C. cận nhiệt đới.
D. nhiệt đới ẩm.
Chọn C.
Câu 17. Nguồn thu ngoại tệ chính của nhiều nước Nam Âu là từ hoạt động của ngành nào dưới đây?
A. Nông nghiệp.
B. Công nghiệp.
C. Thương mại.
D. Du lịch.
Chọn D.
Câu 18. Đông Âu có những cây trồng chủ yếu nào dưới đây?
A. Lúa mì, ngô, khoai tây, củ cải đường và hướng dương.
B. B. Lúa gạo, ngô, khoai lang, củ cải đường và hướng dương.
C. C. Lúa mì, cam, khoai tây, chanh và hướng dương.
D. D. Lúa mì, ngô, khoai lang, củ cải đường và hướng dương.
.Câu 19. Tài nguyên khoáng sản ở khu vực Đông Âu tập trung chủ yếu ở quốc gia nào dưới đây?
A. U-crai-na và Hi Lạp.
B. Thổ Nhĩ Kì và Hi Lạp.
C. Liên Bang Nga và U-crai-na.
D. Bê-la-rút và Thổ Nhĩ Kì.

Câu 20. Dạng địa hình nào dưới đây phổ biến ở khu vực Đông Âu?
A. Núi.
B. Đồi.
C. Đồng bằng.
D. Sơn nguyên.
Câu 21.Lĩnh vực nào dưới đây không phải mục đích của EU?
A. Kinh tế.
B. Luật pháp.
C. Nội vụ.
D. Chính trị.
Câu 22. Lúc mới thành lập (1957) Liên minh châu Âu có tên gọi nào dưới đây?
A. Khối thị trường chung châu Âu.
B. Cộng đồng châu Âu.
C. Cộng đồng kinh tế châu Âu.
D. Liên minh châu Âu.
Câu 33. Cộng đồng châu Âu đổi tên thành Liên minh châu Âu vào năm nào?
A. 1957.
B. 1958.
C. 1967.
D. 1993.
Câu 24. Tổ chức kinh tế nào dưới đây dẫn đầu thế giới về thương mại hiện nay?
A. APEC.
B. NAFTA.
C. EU.
D. ASEAN.
Câu 25. Liên minh châu Âu có cơ quan lập pháp là
A. Hội đồng châu Âu.
B. Nghị viện châu Âu.
C. Hội đồng bộ trưởng.
D. Tòa án châu Âu.